

NGHỊ QUYẾT
Về mức chi bồi dưỡng, hỗ trợ cho cộng tác viên dân số
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BYT quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số;

Xét Tờ trình số 267/TTr-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố dự thảo Nghị quyết quy định về mức chi bồi dưỡng, hỗ trợ cho cộng tác viên dân số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 481/BC-BVHXXH ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết về mức chi bồi dưỡng, hỗ trợ cho cộng tác viên dân số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi bồi dưỡng, hỗ trợ cho cộng tác viên dân số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cộng tác viên dân số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mức chi bồi dưỡng, hỗ trợ cho cộng tác viên dân số

1. Cộng tác viên dân số thuộc địa bàn các phường được hưởng mức bồi dưỡng: 600.000 đồng/người/tháng và cộng tác viên dân số thuộc địa bàn các xã và đặc khu được hưởng mức bồi dưỡng: 700.000 đồng/người/tháng.

2. Hỗ trợ 100% mức đóng cho cộng tác viên dân số khi tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện. Không áp dụng đối với cộng tác viên dân số đã có bảo hiểm y tế bắt buộc.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách và phân cấp quản lý ngân sách Nhà nước hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này;
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2025.
2. Các Nghị quyết sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết số 25/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định về mức chi bồi dưỡng, hỗ trợ cho cộng tác viên dân số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025.

b) Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương quy định về chế độ hỗ trợ công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

c) Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng cho cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Khóa X Kỳ họp thứ ba thông qua ngày 28 tháng 8 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Bộ Y tế;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý Vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành Ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- BTT UBMTTQ Việt Nam Thành phố;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố;
- Văn phòng UBND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN phường, xã, đặc khu Côn Đảo;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, (Ban VHXH - Ly).



CHỦ TỊCH

Võ Văn Minh